TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PT** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 21-01-2022

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ksor Jưh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Chế Công Nghị, trưởng phòng tư pháp huyện.

Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc, giáo viên.

- T ký phiên tòa: Ông Trần Minh Hoàng - T ký Tòa án nhân dân huyện PT, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PT, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2021/TLST-HS, ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn T; sinh ngày 02/8/2000, tại PT, Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn PT, huyện PT, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 06/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; T giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Kiên; sinh năm 1974 và bà: Ngô Thị Tình; sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: không; Hiện bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Công an huyện PT từ ngày 10/11/2021 đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Thành Đ; sinh ngày 23/10/2000, tại PT, Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn Thắng Lợi 1, xã Ia Sol, huyện PT, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; T giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đát, sinh năm 1970 và bà: Phạm Thị T, sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 15/12/2015 bị Tòa

án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 07 năm tù về tội " Giết người", đến ngày 08/8/2018 được tha tù trước thời hạn có điều kiện và bị cáo chấp hành xong phần án phí.

Hiện bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Công an huyện PT từ ngày 10/11/2021 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: 1. Ông Nguyễn Đình A, sinh năm: 1974; Công tác tại: Ban chỉ huy quân sự huyện PT, tỉnh Gia Lai.

2. A Nguyễn Hữu K, sinh năm: 1992; Công tác tại: Công an huyện PT, tỉnh Gia Lai.

Người làm chứng: 1. A Bùi Hữu Đ; Công tác tại: Ban chỉ huy quân sự huyện PT, tỉnh Gia Lai.

2. A Phạm ThA T, sinh năm: 1995; Công tác tại: Công an huyện PT, tỉnh Gia Lai.

3. Chị Phan Thị A T, sinh ngày: 08/8/2003; Trú tại: Tổ dân phố 8, thị trấn PT, huyện PT, tỉnh Gia Lai.

4. A Nguyễn Thành D, sinh năm: 2002; Trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn PT, huyện PT, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh nói chung và địa bàn huyện PT nói riêng. Ngày 12/10/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện PT ban hành Kế hoạch số 459a/KH-BCĐ về việc tổ chức tiếp nhận, cách ly y tế đối với công dân từ vùng dịch về tiếp xúc gần với người nhiễm Covid-19 và Quyết Đ số 1075/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 về việc thành lập đội cách ly phòng chống dịch Covid-19 tại các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở trên địa bàn huyện PT. Tại trường trung học phổ thông Trần Quốc Tuấn thành lập 01 đội cách ly phòng, chống dịch Covid-19 gồm có Ban chỉ huy quân sự huyện PT, y tế xã, Công an huyện PT, dân quân cơ động các xã với nhiệm vụ nắm và tổng hợp tình hình tại khu cách ly báo cáo hàng ngày về Ban chỉ đạo phòng chống dịch của huyện; Triển khai các phương án đảm bảo y tế, chăm sóc sức khỏe trong tiếp nhận cách ly, điều trị công dân được cách ly. Lập dA sách, khám sàng lọc, theo dõi sức khỏe hàng ngày của mỗi công dân trong thời gian cách ly. Thu gom xử lý chất thải hàng ngày tại khu cách ly đúng quy Đ, bảo đảm an toàn; Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn, đầy đủ cơ sở vật chất và giám sát theo dõi đối tượng cách ly tại cơ sở 24/24 giờ, đảm bảo chế độ hậu cần, sinh hoạt hàng ngày, ăn uống cho người tham gia cách ly. Ngày 09/11/2021, Trung úy Nguyễn Hữu K và Hạ sỹ Phạm ThA T công tác

tại Công an huyện PT là các thành viên trong đội cách ly thực hiện nhiệm vụ cA gác tại cổng khu cách ly nhằm đảm bảo an ninh trật tự, an toàn khu vực cách ly.

Khoảng 20 giờ 00 ngày 09/11/2021, Hoàng Văn T, Phan Thị A T và Nguyễn Thành Đ đến quán Đồng Quê ở tổ dân phố 4, thị trấn PT uống rượu. Tại đây cả nhóm gặp thêm Nguyễn Thành D bạn của T. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi uống rượu xong, Đ chở D về nhà D, còn T và T cầm theo chai rượu nhãn hiệu Vodka chưa uống hết đi bộ về nhà. Khi cả hai đi đến khu vực cách ly tập trung tại trường trung học phổ thông Trần Quốc Tuấn thuộc tổ dân phố 5, thị trấn PT thì cả hai ngồi lại nói chuyện bên ngoài vỉa hè. Thấy vậy, đồng chí K và đồng chí T đến nhắc nhở, yêu cầu T và T ra về vì đây là khu vực cách ly tập trung, không được tụ tập. Bị lực lượng làm nhiệm vụ nhắc nhở, T không chấp hành theo quy Đ mà cự cãi và thách thức. Lúc này Đ quay lại chở T và T về thấy sự việc nên Đ và T can ngăn. Không can ngăn được nênT bỏ chai rượu Vodka lại gốc cây tại cổng phụ của trường rồi về trước. Thấy T vẫn tiếp tục đứng cãi và có biểu hiện say rượu nên đồng chí K báo đồng chí Bùi Hữu Đ (đội trưởng khu cách ly) đến giải quyết vụ việc theo quy Đ. Một lúc sau, Đ cùng D quay lại khu cách ly để đưa T về. Thấy T vẫn đang cự cãi với các đồng chí trong tổ trực nên D đến can ngăn đồng thời xin phép tổ trực được đưa T về thì tổ trực đồng ý. Đ sử dụng xe mô tô BKS 81D1-182.11 chở T về, còn D đi bộ. Trên đường về, vì bực tức việc lực lượng bảo vệ khu cách ly nhắc nhở mình nên T rủ Đ chế tạo bom xăng ném đốt khu lán trại tại cổng khu cách ly để tổ trực bảo vệ an ninh trật tự không thực hiện được nhiệm vụ cA gác, bảo vệ, được T rủ, Đ đồng ý. Đ chở T quay lại khu cách ly lấy 01 vỏ chai rượu nhãn hiệu Vodka T đã bỏ lại rồi tiếp tục chở T về nhà T lấy xăng. Tại nhà T, Đ đứng ở ngoài đợi còn T đi vào sân lấy 1,5 lít xăng được đựng trong chai nhựa cocacola đổ đầy vào chai Vodka và dùng vải bịt miệng chai tạo thành dây dẫn lửa. Sau đó, Đ chở T cầm theo bom xăng đến khu cách ly. Tại đây, T ngồi sau đốt cháy bom xăng rồi ném vào lán trại của lực lượng chức năng đang thực hiện nhiệm vụ cA gác, bảo vệ. Hậu quả, làm cháy 01 màn ngủ; 01 bộ quần áo xuân hè nam sỹ quan ngắn tay và 01 phần của lều bạt quân dụng tiểu đội loại I. Ném xong, Đ chở cùng T về nhà ngủ.

Tại Kết luận Đ giá tài sản số 18/KL-HĐĐG ngày 29/11/2021, của Hội đồng Đ giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện PT xác Đ bộ quần áo xuân hè nam sỹ quan ngắn tay có trị giá còn lại là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), 01 màn cá nhân dân dụng có trị giá còn lại là 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản bị tiệt hại là 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

Riêng nhà bạt quân dụng loại tiểu đội là tài sản chuyên dụng của quân sự, Hội đồng Đ giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện PT không tiến hành xác Đ được giá trị thiệt hại và đã có công văn số 07/CV-HĐĐG ngày 29/11/2021 trả lời Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PT.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 31 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo Hoàng Văn T và Nguyễn Thành

Đ về tội "Chống người thi hành công vụ" quy Đ tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 330; điểm b, i, s khoản 1 điều 51; điều 58; điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 điều 330; điểm b, s khoản 1 điều 51; điều 58; điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ chai bên trên có dòng chữ Pure Vodka đã bị vỡ có kích Tớc (0,1x0,05x0,05) m; 01 màn ngủ và 01 bộ quần áo xuân hè nam sỹ quan ngắn tay bị cháy nham nhở; 01 chai nhựa nhãn hiệu cocacola.

Án phí: Buộc các bị cáo Hoàng Văn T và Nguyễn Thành Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về tội dA: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vậy đủ căn cứ khẳng Đ:

Thực hiện Quyết Đ số 1075/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 về việc thành lập đội cách ly phòng chống dịch Covid-19 tại các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở trên địa bàn huyện PT. Khoảng 23h30 phút ngày 09/11/2021, Trung úy Nguyễn Hữu K và Hạ sỹ Phạm ThA T công tác tại Công an huyện PT đang thực hiện nhiệm vụ cA gác, bảo vệ an ninh trật tự tại khu cách ly trường trung học phổ thông Trần Quốc Tuấn thuộc tổ dân phố 5, thị trấn PT, huyện PT thì phát hiện Hoàng Văn T và Phan Thị A T ngồi nói chuyện bên ngoài vỉa hè khu vực cách ly. Thấy vậy, đồng chí K và T đến nhắc nhở, yêu cầu T và T ra về vì đây là khu vực cách ly tập trung, không được tụ tập. Khi bị nhắc nhở và yêu cầu các bị cáo rời khỏi khu vực này, T không chấp hành mà cự cãi, thách thức đồng chí K và T. Trên đường về nhà thì T rủ Nguyễn Thành Đ chế tạo bom xăng ném đốt khu lán trại tại cổng khu cách ly nhằm tổ trực bảo vệ an ninh trật tự không thực hiện được nhiệm vụ cA gác, bảo vệ. Khi T rủ thì Đ đồng ý. Đ sử dụng xe mô tô BKS 81D1-182.11 chở T về nhà

T tại tổ dân phố 8, thị trấn PT, huyện PT chế tạo bom xăng bằng vỏ chai rượu nhãn hiệu Pure Vodka, sau đó Đ tiếp tục chở T cầm theo bom xăng đến khu cách ly. Tại đây, T ngồi sau đốt cháy bom xăng rồi ném vào lán trại của lực lượng chức năng đang thực hiện nhiệm vụ cA gác, bảo vệ. Hậu quả, làm cháy 01 màn ngủ; 01 bộ quần áo xuân hè nam sỹ quan ngắn tay và 01 bạt lều bạt quân dụng tiểu đội loại I. Ném xong, Đ cùng T về nhà ngủ.

Xét thấy hành vi của các bị cáo T và Đ dùng bom xăng đốt ném vào lán trại của tổ trực, thi hành nhiệm vụ trong khu cách ly tập trung, hậu quả làm cho lán trại và các tư trang của các đồng chí trực bị cháy. Hội đồng xét xử thấy rằng, thủ đoạn dùng bom xăng đốt ném vào lán trại trên để nhằm cản trở, làm khó khăn cho công tác thi hành công vụ tại khu cách ly trên là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi chống người thi hành công vụ là trái pháp luật, phải trừng trị nhưng các bị cáo bất chấp, coi Tòng kỷ cương và pháp luật của Nhà nước. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn cũng như làm mất an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại huyện nhà.

Hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Chống người thi hành công vụ", tội phạm và hình phạt được quy Đ tại điều 330 Bộ Luật hình sự. Xét cáo trạng của Viện Kiểm sát huyện PT truy tố các bị cáo về tội dA trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra mới đảm bảo tính trừng trị, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đây là vụ án có nhiều bị cáo tham gia, song vai trò, tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo có khác nhau:

Đối với Hoàng Văn T, bị cáo nhận thức được sự nguy hiểm của đại dịch Covid-19 đến sức của con người, đồng thời nhận thức thức được nhiệm vụ của tổ trực công tác phòng chống dịch là nhằm đảm bảo bảo sự an toàn cho sức khỏe của cộng đồng và người dân nhưng khi tổ làm nhiệm vụ nhắc nhở thì bị cáo không chấp hành quy Đ. Bị cáo không chỉ không chấp hành sự nhắc nhở của tổ trực an ninh trật tự tại khu cách ly mà còn cự cãi, thách thức mà còn rủ đồng bọn chế tạo và ném bom xăng đốt lán trại của tổ trực bảo vệ khu cách ly nhằm mục đích không cho lực lượng chức năng thực hiện nhiệm vụ cA gác, bảo vệ khu cách ly. Bị cáo là người trực tiếp chế bom xăng và thực hiện việc đốt vào lán trại. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Đ mới tương xứng với vai trò, hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra và đồng thời phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục thành người tốt cho xã hội.

Đối với Nguyễn Thành Đ, nhân thân của bị cáo đã từng bị kết án về tội "Giết người" vào năm 2015 nhưng do bị cáo do bị cáo bị kết án ở tuổi dưới 16 nên không coi là có án tích. Bị cáo nhận thức được việc T rủ dùng bom xăng đốt ném vào lán trại của tổ thi hành nhiệm vụ chống Covid – 19 là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp. Bị cáo đã từng cải tạo, giáo dục tại trại giam không lấy đó làm bài học cho bản thân, chứng tỏ bị cáo có thái độ coi Tờng kỷ cương và pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, cần thiết xử phạt bị cáo nghiêm phù hợp với hành vi, vai trò của bị cáo trong vụ án. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo trừng trị, giáo dục bị cóa thành người tốt cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi Tờng thiệt hại. Vậy cần áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho hai bị cáo. Ngoài ra, đối với bị cáo Hoàng Văn T "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* nên cần áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

[2] *Về vật chứng của vụ án*: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện PT đã tạm giữ: 01 (Một) xe mô tô BKS BKS 81D1-182.11 và 01 bạt lều bạt quân dụng tiểu đội loại I bị cháy với diện (1,0 x 0,47) m. Quá trình điều tra xác Đ xe mô tô trên là tài sản thuộc sỡ hữu của chị Nguyễn Thị Thủy (chị gái Đ) giao cho bà Phạm Thị T mẹ của Đ quản lý, sử dụng. Việc Đ lấy xe đi thực hiện hành vi Chống người thi hành công vụ cùng với T, chị Thủy và bà T không biết. Xét thấy việc Cơ quan CSĐT Công an huyện PT đã ra Quyết Đ xử lý vật chứng trao trả lại tài sản 01 bạt lều bạt quân dụng tiểu đội loại I bị cháy với diện (1,0 x 0,47) m cho Ban chỉ huy quân sự huyện PT; trả lại 01 xe mô tô BKS 81D1-182.11 cho bà Phạm Thị T là các chủ sở hữu hợp pháp đúng theo quy Đ của pháp luật nên không xem xét.

Đối với 01 vỏ chai bên trên có dòng chữ Pure Vodka đã bị vỡ có kích Tớc; 01 chai nhựa nhãn hiệu cocacola. Xét thấy đây là công cụ dùng thực hiện tội phạm không còn giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy. Đối với 01 màn ngủ và 01 bộ quần áo xuân hè nam sỹ quan ngắn tay bị cháy nham nhở không còn giá trị nên cần tiêu hủy.

[4] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PT, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, các bị cáo không có có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T và Nguyễn Thành Đ phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Căn cứ vào khoản 1 điều 330; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điều 58; điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2021.

Căn cứ vào khoản 1 điều 330; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điều 58; điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ chai bên trên có dòng chữ Pure Vodka đã bị vỡ; 01 màn ngủ và 01 bộ quần áo xuân hè nam sỹ quan ngắn tay bị cháy nham nhở; 01 chai nhựa nhãn hiệu cocacola.

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 05/01/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PT và chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, tỉnh Gia Lai*).

3.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc:

Buộc các bị cáo Hoàng Văn T và Nguyễn Thành Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay các bị cáo, người có quyền lợi liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án tỉnh Gia Lai xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người có quyền và nghĩa vụ

liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết Đ được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hánh án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hàn án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện PT;
- Công an huyện PT;
- Chi cục THADS huyện PT;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Ksor Jưh